

恒元联合法律事务所 EVER ONE LAW FIRM



法规新知 IG-260503 Điểm tin Pháp luật 2026-05-25

标题 Tiêu đề	《第 340/2025/NĐ-CP 号议定关于货币及银行领域行政违规处罚之新规定与重点注意事项》 NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG
编撰 Người soạn	陈仲庆 法务专员 Chuyên viên pháp lý Trần Trọng Khánh
涉及范围 Phạm vi liên quan	货币、银行、行政处罚、信用机构法、非法干预银行、保险绑定销售、外币汇率、电子授信、eKYC、企业债券、高科技犯罪、冒名账户、支付系统、黄金买卖、金条许可证、合规监管 Tiền tệ, Ngân hàng, Xử phạt hành chính, Luật tổ chức tín dụng, Can thiệp trái pháp luật, Bán bảo hiểm kèm ngân hàng, Tỷ giá ngoại tệ, Cấp tín dụng điện tử, EKYC, Trái phiếu doanh nghiệp, Tội phạm công nghệ cao, Tài khoản mạo danh, Hệ thống thanh toán, Mua bán vàng, Giấy phép vàng miếng, Tuân thủ giám sát

《第 340/2025/NĐ-CP 号议定关于货币及银行领域行政违规处罚之新规定与重点注意事项》 NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

政府于 2025 年 12 月 25 日颁布第 340/2025/NĐ-CP 号议定，规定关于货币及银行领域之行政违规处罚，全面取代 2019 年 11 月 14 日颁布之第 88/2019/NĐ-CP 号议定，以及 2021 年 12 月 31 日颁布对第 88/2019/NĐ-CP 号议定修改、补充之第 143/2021/NĐ-CP 号议定。第 340/2025/NĐ-CP 号议定自 2026 年 1 月 1 日起正式生效。以下为相较于旧规定之值得注意的新重点。

Ngày 25/12/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 340/2025/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng, thay thế toàn bộ Nghị định 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 và Nghị định 143/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị định 88/2019/NĐ-CP. Nghị định 340/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026. Dưới đây là những điểm mới đáng chú ý so với quy định cũ.

1. 扩大调整范围并新增违规行为

1. Mở rộng phạm vi điều chỉnh và bổ sung hành vi vi phạm mới

针对调整范围，与第 88/2019/NĐ-CP 号议定相比，第 340/2025/NĐ-CP 号议定扩大了受规范之违规行为类别。据此，新增了《信用机构法》所禁止之两类行为，而此等内容于第 88/2019/NĐ-CP 号议定中完全未有规定：

Về phạm vi điều chỉnh, so với Nghị định 88/2019/NĐ-CP, Nghị định 340/2025/NĐ-CP mở rộng danh mục các loại vi phạm được điều chỉnh. Theo đó, bổ sung hai nhóm hành vi bị nghiêm cấm theo Luật Các tổ chức tín dụng mới mà Nghị định 88/2019/NĐ-CP hoàn toàn không có:

- (i) 第 340/2025/NĐ-CP 号议定第 7 条第 7 款第 c 点规定之「非法干预银行业务活动」行为；以及
- (i) Hành vi can thiệp trái pháp luật vào hoạt động ngân hàng quy định tại điểm c khoản 7 Điều 7 Nghị định 340/2025/NĐ-CP; và
- (ii) 第 340/2025/NĐ-CP 号议定第 7 条第 7 款第 c 点及第 d 点规定之「将非强制性保险之销售绑定于银行产品、服务之提供」行为。此举旨在杜绝存款人被强制购买存款保险、借款人被强制购买贷款保险等乱象。
- (ii) Hành vi gắn việc bán bảo hiểm không bắt buộc với việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ ngân hàng quy định tại điểm c và điểm d khoản 7 Điều 7 Nghị định 340/2025/NĐ-CP. Điều này nhằm dẹp bỏ vấn nạn người đi gửi tiền bị ép mua bảo hiểm tiền gửi, người đi vay tiền bị ép mua bảo hiểm khoản vay.

2. 调整非美元外币之罚款计算标准

2. Điều chỉnh mức phạt tiền đối với các ngoại tệ không phải đồng đô la Mỹ

第 340/2025/NĐ-CP 号议定第 5 条第 5 款新增有关外币折算汇率之规定，以作为计算罚款金额之依据。据此，对于美元，适用越南国家银行于违规时点公布之中心汇率；对于其他外币，则适用 Reuters 或 Bloomberg 画面所列示、经由美元换算之交叉汇率。此为新增之技术性规定，旨在确保涉及外币违规案件处罚时之计算一致性，而此问题于第 88/2019/NĐ-CP 号议定中尚未被提及。

《第 340/2025/NĐ-CP 号议定关于货币及银行领域行政违规处罚之新规定与重点注意事项》

NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

Nghị định 340/2025/NĐ-CP bổ sung quy định về tỷ giá quy đổi ngoại tệ để tính mức phạt, quy định tại khoản 5 Điều 5. Theo đó, đối với đô la Mỹ, áp dụng tỷ giá trung tâm do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm vi phạm; đối với các ngoại tệ khác, áp dụng tỷ giá quy đổi chéo qua đô la Mỹ được niêm yết trên màn hình Reuters hoặc Bloomberg. Đây là quy định kỹ thuật mới, nhằm bảo đảm tính nhất quán khi xử phạt các vi phạm liên quan đến ngoại tệ – một vấn đề mà Nghị định 88/2019/NĐ-CP chưa đề cập.

3. 调整授信相关规定

3. Điều chỉnh các quy định về cấp tín dụng

第 340/2025/NĐ-CP 号议定第 17 条重新架构并大幅补充有关授信业务违规处罚之规定。于授信领域中，若干值得注意之新重点包括：

Nghị định 340/2025/NĐ-CP cơ cấu lại và bổ sung đáng kể các quy định về xử phạt vi phạm trong hoạt động cấp tín dụng tại Điều 17. Trong lĩnh vực cấp tín dụng, một số điểm mới nổi bật gồm:

- (i) 新增有关「直接拨付之消费贷款余额比例」之违规规定，以符合现行对消费贷款业务之监管要求；
- (i) Bổ sung vi phạm về "tỷ lệ dư nợ cho vay tiêu dùng giải ngân trực tiếp", phù hợp với các quy định kiểm soát hoạt động cho vay tiêu dùng hiện hành;
- (ii) 新增有关「以电子方式进行授信」及透过电子方式识别客户（eKYC）原则之违规规定；
- (ii) Bổ sung vi phạm về nguyên tắc "cấp tín dụng bằng phương tiện điện tử" và nhận biết khách hàng qua phương tiện điện tử (eKYC);
- (iii) 新增有关「用于境外投资贷款之最高贷款额度」之违规规定；
- (iii) Bổ sung vi phạm về "mức cho vay tối đa khi cho vay để đầu tư ra nước ngoài";
- (iv) 直接引用《2024 年信用机构法》之相应条文，而非《2010 年信用机构法》。
- (iv) Dẫn chiếu trực tiếp đến các điều khoản tương ứng của Luật Các tổ chức tín dụng 2024 thay vì Luật 2010.

4. 调整企业债券相关规定

4. Điều chỉnh các quy định về trái phiếu doanh nghiệp

关于企业债券，第 340/2025/NĐ-CP 号议定第 20 条新增多项第 88/2019/NĐ-CP 号议定尚未规定之违规行为，包括：

Về trái phiếu doanh nghiệp, Điều 20 Nghị định 340/2025/NĐ-CP bổ sung nhiều hành vi vi phạm mới mà Nghị định 88/2019/NĐ-CP chưa quy định:

- (i) 未于购买前对企业债券进行审查之行为；
- (i) Hành vi không thẩm định trái phiếu doanh nghiệp trước khi mua;
- (ii) 购买以债务重组、出资或扩大资本规模为目的之债券；

《第 340/2025/NĐ-CP 号议定关于货币及银行领域行政违规处罚之新规定与重点注意事项》 NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

(ii) Mua trái phiếu có mục đích cơ cấu lại nợ, góp vốn hoặc tăng quy mô vốn;

(iii) 向自身子公司出售债券之行为；

(iii) Bán trái phiếu cho công ty con của chính mình;

(iv) 购买已变更资金使用目的之企业所发行之债券。

(iv) Mua trái phiếu của doanh nghiệp đã thay đổi mục đích sử dụng vốn.

上述规定反映了 2022—2023 年期间多起震撼市场之企业债券违规事件所带来之实务经验与教训。

Những quy định này phản ánh các bài học thực tiễn từ các vụ vi phạm trái phiếu doanh nghiệp gây chấn động thị trường trong giai đoạn 2022-2023.

5. 大幅提高利用高科技手段牟利及冒名开立支付账户行为之罚款金额

5. Tăng mạnh mức xử phạt tiền đối với các hành vi sử dụng công nghệ cao để trục lợi; hành vi mở tài khoản thanh toán mạo danh

依据第 340/2025/NĐ-CP 号议定第 30 条第 7 款规定，对于下列任一违规行为，处以 200,000,000 越盾至 250,000,000 越盾之罚款：

Tại khoản 7 Điều 30 Nghị định 340/2025/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

(i) 非法入侵或企图入侵、窃取数据、破坏或未经授权变更支付系统所使用之软件程序及电子数据；利用计算机网络系统漏洞牟取不法利益，但尚未达刑事责任追究程度之行为；

(i) Xâm nhập hoặc tìm cách xâm nhập, đánh cắp dữ liệu, phá hoại, làm thay đổi trái phép chương trình phần mềm, dữ liệu điện tử sử dụng trong thanh toán; lợi dụng lỗi hệ thống mạng máy tính để trục lợi mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

(ii) 开立或维持匿名、冒名之支付账户；

(ii) Mở hoặc duy trì tài khoản thanh toán nặc danh, mạo danh;

(iii) 实施、组织实施或为下列行为提供便利：利用或滥用支付账户、支付工具、支付服务从事赌博、组织赌博、诈欺、欺骗、非法经营、虚假支付交易及其他违法行为；

(iii) Thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện thực hiện các hành vi: sử dụng, lợi dụng tài khoản thanh toán, phương tiện thanh toán, dịch vụ thanh toán để đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gian lận, lừa đảo, kinh doanh trái pháp luật, giao dịch thanh toán không và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác;

(iv) 窃取或串通窃取支付账户信息，但尚未达刑事责任追究程度之行为；

(iv) Lấy cắp, thông đồng để lấy cắp thông tin tài khoản thanh toán mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

《第 340/2025/NĐ-CP 号议定关于货币及银行领域行政违规处罚之新规定与重点注意事项》 NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

(v) 未履行或未完整履行对支付受理单位之责任。

(v) Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm đối với đơn vị chấp nhận thanh toán.

此前，第 88/2019/NĐ-CP 号议定第 26 条第 7 款第 b 点（经第 143/2021/NĐ-CP 号议定第 1 条第 15 款第 d 点修订）规定，上述行为之罚款仅为 100,000,000 越盾至 150,000,000 越盾。

Trước đây, tại điểm b khoản 7 Điều 26 Nghị định 88/2019/NĐ-CP (sửa đổi bởi điểm d Khoản 15 Điều 1 Nghị định 143/2021/NĐ-CP) quy định các hành vi này chỉ bị phạt từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng.

备注：上述罚款金额系适用于个人之罚则；对于组织实施相同行政违规行为者，其罚款金额为适用于个人罚款金额之两倍。

Lưu ý: Mức phạt tiền quy định trên là mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân; mức phạt tiền áp dụng đối với tổ chức có cùng một hành vi vi phạm hành chính bằng 02 lần mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân.

6. 新增有关黄金买卖业务违规行为之处罚规定

6. Bổ sung quy định xử phạt đối với các hành vi vi phạm trong hoạt động mua bán vàng

依据第 340/2025/NĐ-CP 号议定第 28 条第 2 款第 c 点规定，对于未依法律规定透过支付账户进行黄金买卖付款之行为，处以 10,000,000 越盾至 20,000,000 越盾之罚款。

Tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định 340/2025/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện thanh toán mua, bán vàng qua tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật.

此为全新规定，适用于同一客户于同一日内进行总价值达 2,000 万越盾以上之黄金买卖交易之情形。该规定旨在提高透明度、改善监督与管理效率，并确保黄金市场之运作安全、有效、公开且透明。

Đây là quy định hoàn toàn mới, được áp dụng trong trường hợp mua bán vàng có tổng giá trị từ 20 triệu đồng trở lên trong cùng một ngày của một khách hàng, quy định này nhằm nâng cao tính minh bạch, cải thiện hiệu quả giám sát, điều hành, bảo đảm thị trường vàng hoạt động an toàn, hiệu quả, công khai, minh bạch.

备注：上述罚款金额系适用于个人之罚则；对于组织实施相同行政违规行为者，其罚款金额为适用于个人罚款金额之两倍。

Lưu ý: Mức phạt tiền quy định trên là mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân; mức phạt tiền áp dụng đối với tổ chức có cùng một hành vi vi phạm hành chính bằng 02 lần mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân.

此外，依据第 340/2025/NĐ-CP 号议定第 26 条第 8 款第 a 点规定，如违规者于未取得越南国家银行核发之金条买卖经营许可证之店家购买金条，违规者尚可能面临全部违规物品遭没收之风险。因此，在进行交易付款前，购买人应要求店家出示许可证，或查看其公开之招牌／交易区域信息。一般珠宝金饰店仅得贩卖戒指、项链等饰品；若未取得越南国家银行核发之金条买卖经营许可证，则不得贩卖金条。

《第 340/2025/NĐ-CP 号议定关于货币及银行领域行政违规处罚之新规定与重点注意事项》 NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

Ngoài ra, tại điểm a khoản 8 Điều 26 Nghị định 340/2025/NĐ-CP, trong trường hợp người vi phạm mua vàng miếng tại một cửa hàng không có giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng do Ngân hàng Nhà nước cấp, người vi phạm còn có nguy cơ bị tịch thu toàn bộ tang vật. Do đó, trước khi thực hiện thanh toán giao dịch, người mua phải yêu cầu cửa hàng cho xem giấy phép hoặc quan sát bảng hiệu/khu vực giao dịch công khai. Một tiệm vàng trang sức bình thường chỉ được bán nhẫn, dây chuyền; họ không được phép bán vàng miếng nếu không có giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng do Ngân hàng Nhà nước cấp.

7. 加强对外汇兑换活动的管理，以及对非法外汇兑换行为的严厉处罚

7. Siết chặt quản lý hoạt động đổi ngoại tệ và các mức phạt nghiêm khắc đối với hành vi đổi ngoại tệ trái phép Kết luận

《第 340/2025/NĐ-CP 号议定》严格禁止自由外汇兑换及地下市场交易。根据《第 340/2025/NĐ-CP 号议定》第 27 条，若个人或组织之间进行非法外汇交易（兑换、支付），或与未获许可从事外汇兑换的机构进行交易，将依据交易金额面临相应罚款。

Nghị định 340/2025/NĐ-CP nghiêm cấm tuyệt đối việc đổi ngoại tệ tự do và giao dịch chợ đen. Căn cứ Điều 27 Nghị định 340/2025/NĐ-CP, nếu cá nhân, tổ chức giao dịch ngoại tệ (quy đổi, thanh toán) trái pháp luật với nhau hoặc giao dịch với tổ chức không được phép thu đổi ngoại tệ sẽ đối mặt với các mức phạt tiền dựa trên giá trị giao dịch:

(i) 低于 1,000 美元（或等值其他外币）：予以警告处分。

(i) Dưới 1.000 USD (hoặc ngoại tệ khác có giá trị tương đương): Bị phạt cảnh cáo.

(ii) 1,000 美元至低于 10,000 美元；或低于 1,000 美元但屡次违规、重复违规：处以 10,000,000 越盾至 20,000,000 越盾罚款。

(ii) Từ 1.000 USD đến dưới 10.000 USD; hoặc dưới 1000 USD nhưng tái phạm, vi phạm nhiều lần: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

(iii) 10,000 美元至低于 100,000 美元：处以 20,000,000 越盾至 30,000,000 越盾罚款。

(iii) Từ 10.000 USD đến dưới 100.000 USD: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

(iv) 100,000 美元及以上：处以 80,000,000 越盾至 100,000,000 越盾罚款。

(iv) Từ 100.000 USD trở lên: Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

备注：上述罚款金额为适用于个人的罚款标准；对于实施相同行政违法行为的组织，其罚款金额为个人罚款的两倍。

Lưu ý: Mức phạt tiền quy định trên là mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân; mức phạt tiền áp dụng đối với tổ chức có cùng một hành vi vi phạm hành chính bằng 02 lần mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân.

除主要处罚外，违规的个人或组织还可能被适用附加处罚，即没收与违法行为相关的外币。

《第 340/2025/NĐ-CP 号议定关于货币及银行领域行政违规处罚之新规定与重点注意事项》

NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

Bên cạnh hình thức phạt chính, cá nhân, tổ chức vi phạm còn có thể bị áp dụng hình thức phạt bổ sung là tịch thu số ngoại tệ liên quan đến hành vi vi phạm.

为确保合法性，美元或其他外币的兑换必须在获准从事外汇业务的信贷机构、外国银行分行，或经国家银行核准的外币兑换代理机构进行。

Để đảm bảo hợp pháp, việc đổi USD hay ngoại tệ khác phải thực hiện tại các tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, hoặc các đại lý đổi ngoại tệ được Ngân hàng Nhà nước cấp phép.

然而需要注意的是，根据随附《第 21/2008/QĐ-NHNN 号决定》的《外币兑换代理管理规定》第 5 条，这些外币兑换代理仅可使用越盾向个人购买外币，不得向个人出售外币以换取越盾（除设置于国际口岸隔离区的代理外汇机构可向出境外国人出售外币外）。

Tuy nhiên, cần lưu ý, căn cứ Điều 5 Quy chế Đại lý đổi ngoại tệ ban hành kèm theo Quyết định số 21/2008/QĐ-NHNN, các đại lý đổi ngoại tệ này chỉ được mua ngoại tệ từ cá nhân bằng VND, không được bán ngoại tệ cho cá nhân để lấy VND (ngoại trừ các đại lý đặt tại khu cách ly cửa khẩu quốc tế được phép bán ngoại tệ cho người nước ngoài xuất cảnh).

此外，根据《第 70/2014/NĐ-CP 号议定》第 7 条规定，居住者为组织的，仅可依越南国家银行规定，为资助、援助或其他目的进行单向汇款至国外；居住者为越南公民的个人，仅可基于合法目的购买并汇出外币，例如：留学、就医、出差、旅游、探亲、支付费用、继承、移居等；非居住者，以及居住但为外国人的个人，其账户内外币或合法外币收入可转移或携带出境；如其合法收入为越盾，则可购买外币后再汇出或携带出境。进行交易时，交易主体须依银行或外币兑换代理机构指引，提供符合实际用途的相关文件及数据。

Ngoài ra, căn cứ Điều 7 Nghị định 70/2014/NĐ-CP, người cư trú là tổ chức chỉ được thực hiện chuyển tiền một chiều ra nước ngoài để phục vụ mục đích tài trợ, viện trợ hoặc các mục đích khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; cá nhân cư trú là người Việt Nam chỉ được mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài cho các mục đích hợp pháp như: Du học, khám chữa bệnh, công tác, du lịch, thăm thân, thanh toán chi phí, nhận thừa kế, định cư...; cá nhân không cư trú, cá nhân cư trú là người nước ngoài có ngoại tệ trên tài khoản hoặc các nguồn thu ngoại tệ hợp pháp được chuyển, mang ra nước ngoài; trường hợp có nguồn thu hợp pháp bằng đồng Việt Nam thì được mua ngoại tệ để chuyển, mang ra nước ngoài. Khi giao dịch, các chủ thể giao dịch cần cung cấp hồ sơ, giấy tờ phù hợp với mục đích sử dụng thực tế theo hướng dẫn của ngân hàng hoặc đại lý đổi ngoại tệ.

8. 结论

8. Kết luận

总结而言，第 340/2025/NĐ-CP 号议定相较于第 88/2019/NĐ-CP 号议定及第 143/2021/NĐ-CP 号议定，是一次全面且重大之法规整编与完善。除依据《2024 年信用机构法》更新相关法律基础外，第 340/2025/NĐ-CP 号议定亦解决了多年来存在之多项实务问题，新增因数字转型及市场变动所衍生之违规行为，同时完善制裁措施体系，以提高法律之吓阻效果。

《第 340/2025/NĐ-CP 号议定关于货币及银行领域行政违规处罚之新规定与重点注意事项》 NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

Tóm lại, Nghị định 340/2025/NĐ-CP là một bước pháp điển hóa toàn diện và đáng kể so với Nghị định 88/2019/NĐ-CP và Nghị định 143/2021/NĐ-CP. Bên cạnh việc cập nhật các căn cứ pháp lý theo Luật Các tổ chức tín dụng 2024, Nghị định 340/2025/NĐ-CP giải quyết nhiều vướng mắc thực tiễn tồn tại qua nhiều năm, bổ sung các hành vi vi phạm mới phát sinh trong bối cảnh chuyển đổi số và biến động thị trường, đồng thời hoàn thiện hệ thống biện pháp chế tài để tăng tính răn đe.

于货币及银行领域从事业务之组织、个人，甚至对此有关注之个人，均应详细研究第 340/2025/NĐ-CP 号议定，以实时更新并确保合规，特别应注意有关电子授信、企业债券、黄金买卖业务违规行为，以及《2024 年信用机构法》所禁止行为之新规定。

Tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng và thậm chí là các cá nhân có quan tâm cần nghiên cứu kỹ Nghị định 340/2025/NĐ-CP để cập nhật tuân thủ, đặc biệt chú ý đến các quy định mới về cấp tín dụng điện tử, trái phiếu doanh nghiệp, các hành vi vi phạm trong hoạt động mua bán vàng và các hành vi bị nghiêm cấm theo Luật Các tổ chức tín dụng 2024.

以上为关于第 340/2025/NĐ-CP 号议定重要新规定之法律信息摘要，敬请贵客户留意，以确保自身合法权益与义务。

Trên đây là Điểm tin pháp lý về những điểm mới đáng lưu ý của Nghị định 340/2025/NĐ-CP. Kính mong Quý Khách hàng lưu ý để đảm bảo quyền và nghĩa vụ hợp pháp của mình./.

联络方式 / Liên lạc chúng tôi

No.23, Ni Su Huynh Lien St., Ward 10, Tan Binh District, HCMC

☎ M +84 907 216 188

☎ T +84 28 3975 6888

☎ F +84 28 3860 3999

✉ business@everwin-group.com



No.133, Ni Su Huynh Lien St., Ward 10, Tan Binh District, HCMC

☎ M +84 913 125 253

☎ T +84 28 3860 3888

☎ F +84 28 3860 3999

✉ business@everwin-group.com



G3.21-06, Vinhomes Greenbay, No.7 Thang Long Boulevard, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, HaNoi

☎ M +84 908 398 199

✉ business@everwin-group.com



广州市天河区金穗路8号 - 星汇国际大厦 22楼
F22 号房

☎ M +86 - 198 7281 4318

✉ service@everwin-group.cn

www.everwin-group.com

www.everwin-group.cn

Think for you Do for you
为您思考 用心服务

